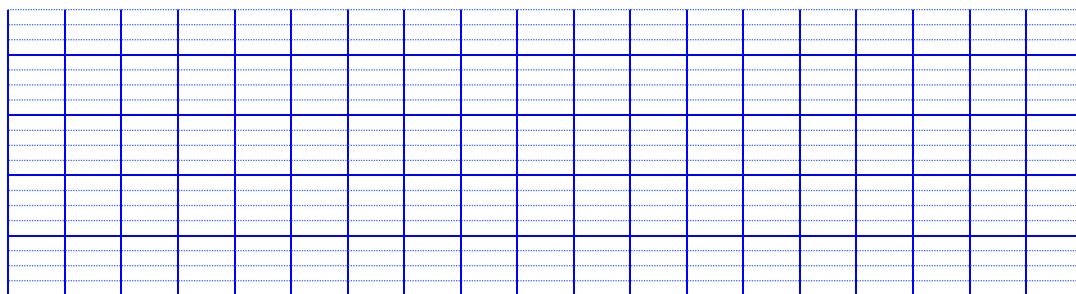


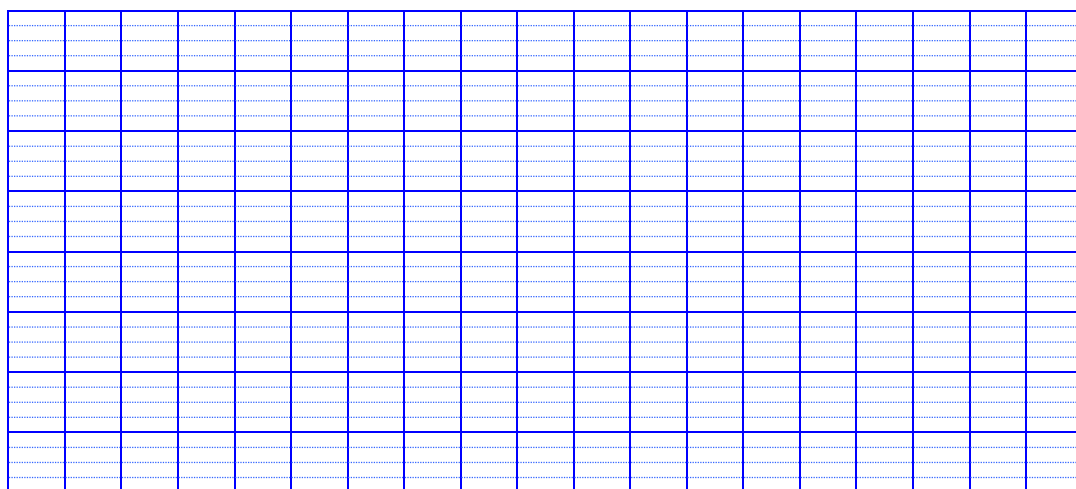
[illegible]



...../2đ

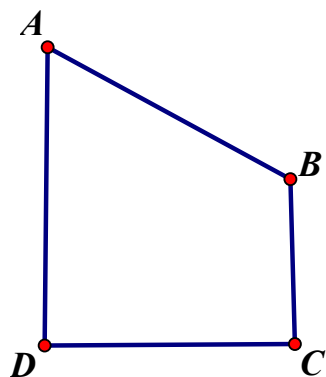
Bài 3. Cả hai lớp 4A và lớp 4B trồng được 568 cây. Biết rằng lớp 4B trồng được ít hơn lớp 4A 36 cây. Hỏi mỗi lớp trồng được bao nhiêu cây ?

Bài giải



...../1đ

Bài 4. Hãy nêu tên các góc có trong hình vẽ sau:



.....

HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN: TOÁN LỚP 4

PHẦN TRẮC NGHIỆM: 3 điểm

Câu 1 : (0.5 đ) C

Câu 2 : (0.5 đ) A

Câu 3 : (0.5 đ) B

Câu 4 : (0.5 đ) B

Câu 5 : (1 đ) a/ Đ (0.5 đ)

b/ Đ (0.5 đ)

THỰC HÀNH:

Bài 1: (2 đ) - Đúng mỗi phép tính cho 0,5 điểm.

Bài 2: (2 đ)

$$X + 2581 = 4621$$

$$X = 4621 - 2581 \quad (0.5 \text{ đ})$$

$$X = 2040 \quad (0.5 \text{ đ})$$

$$x - 935 = 532$$

$$x = 532 + 935 \quad (0.5 \text{ đ})$$

$$x = 1467 \quad (0.5 \text{ đ})$$

Bài 3: (2 đ)

Bài giải

Số cây lớp 4A trồng được là :

$$(568 + 36) : 2 = 302 \text{ (cây)} \quad (1 \text{ đ})$$

Số cây lớp 4B trồng được là :

$$(568 - 36) : 2 = 266 \text{ (cây)}$$

Đáp số : 4A : 302 cây (1 đ)

4B : 266 cây

Học sinh ghi sai, thiếu tên đơn vị hoặc đáp số ghi nhận trừ chung 0.5 đ

Bài 4: (2 đ) - Góc vuông : + Đỉnh D cạnh DA, DC.

+ Đỉnh C cạnh CB, CD. (0.5 đ)

- Góc nhọn đỉnh A cạnh AD, AB.

- Góc tù đỉnh B cạnh BA, BC . (0.5 đ)

ĐỀ 02

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (2 điểm)

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1: (0,5 điểm) Số 956 384 521 đọc là:

- A. Chín mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn bốn nghìn năm trăm hai mươi mốt.
- B. Chín trăm năm mươi sáu nghìn ba trăm tám mươi bốn triệu năm trăm hai mươi mốt.
- C. Chín trăm năm mươi sáu triệu ba trăm tám mươi bốn năm trăm hai mươi mốt.
- D. Chín trăm năm mươi sáu triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi mốt.

Câu 2: (0,5 điểm) Các số dưới đây số nào chia hết cho 5?

- A. 659 403 753 B. 904 113 695 C. 709 638 551 D. 559 603 553

Câu 3: (1 điểm)

a/ 59 tấn 7 tạ =kg

- A. 59 700 B. 5 970 C. 59 7000 D. 59 007

b/ 4 ngày 7 giờ =giờ

- A. 47 B. 11 C. 103 D. 247

II. PHẦN TỰ LUẬN (8 điểm)

Câu 1: Đặt tính rồi tính: (2 điểm)

a. $386\,154 + 260\,765$; b. $726\,485 - 52\,936$; c. 308×563 ; d. $5\,176 : 35$

.....			
.....			
.....			
.....			
.....			
.....			
.....			
.....			

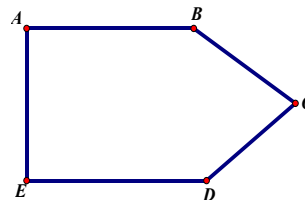
Câu 2: (1 điểm)

Viết các số 75 639; 57 963; 75 936; 57 396 0 theo thứ tự từ bé đến lớn:

a) Theo thứ tự từ bé đến

bé:.....

Hình bên có.....góc tù.



Bài giải

[illegible]

[illegible]

ĐÁP ÁN MÔN TOÁN

PHẦN 1: (2 điểm) Khoanh đúng mỗi ý được 0,5 điểm; kết quả là:

1. D ; 2. B; 3. A ; C

PHẦN 2: (8 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Đặt tính và tính đúng mỗi phép tính được 0,5 điểm.

a. $386\ 154 + 260\ 765$; b. $726\ 485 - 52\ 936$; c. 308×563 ; d. $5176 : 35$

a) 646919

b) 673549

c) 173404

d) 147 (dư 31)

Câu 2: (1 điểm) Thứ tự từ bé đến lớn là: 57 396; 57 936; 75 639; 75 936.

Thứ tự từ lớn đến bé là: 75 936; 75 639 ; 57 936; 57 396.

Câu 3: (1 điểm)

Hình bên có 2 góc vuông.

Hình bên có 2 góc tù.

Câu 4: (2 điểm)

Bài giải

Chiều rộng của mảnh đất là:

$$(160 - 52) : 2 = 54 \text{ (m)} \quad (0,5 \text{ điểm})$$

Chiều dài của mảnh đất là:

$$(160 + 52) : 2 = 106 \text{ (m)} \quad (0,5 \text{ điểm})$$

Diện tích của mảnh đất là:

$$106 \times 54 = 5724 \text{ (m}^2\text{)} \quad (0,75 \text{ điểm})$$

$$\text{Đáp số: } 5724 \text{ m}^2 \quad (0,25 \text{ điểm})$$

Câu 5 : (1 điểm) Tìm x:

$$\text{a/ } x : 3 = 67\ 482$$

$$x = 67482 \times 3$$

$$x = 202\ 446$$

$$\text{b/ } x + 984\ 737 = 746\ 350 + 309\ 081$$

$$x + 984\ 737 = 1\ 055\ 431$$

$$x = 1055\ 431 - 984\ 737$$

$$x = 70\ 694$$

Câu 6: (1 điểm) Tính giá trị của biểu thức sau: $a \times 567 + b$. Với a là số lớn nhất có hai chữ số và b là số bé nhất có ba chữ số?

Theo bài ra ta có: $a \times 567 + b = 99 \times 567 + 100 = 56\ 133 + 100 = 56\ 233$

ĐỀ 03

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

Câu 1: (0.5 điểm) Năm triệu không trăm bảy mươi nghìn sáu trăm được viết là:

- A. 5 070 060 B. 5 070 600
C. 5 700 600 D. 5 007 600

Câu 2: (0.5 điểm) Chữ số 7 trong số 587964 thuộc hàng nào?

- A. Hàng trăm B. Hàng nghìn C. Hàng chục D. Hàng đơn vị

Câu 3 : Trong các số 1397 ; 1367 ; 1697 ; 1679 số lớn nhất là số :

- A. 1397 B. 1367 C. 1697 D. 1679

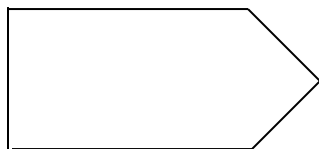
Câu 4: (0.5 điểm) Số trung bình cộng của 49 và 87 là?

- A. 67 B. 68 C. 69 D. 70

Câu 5: (0.5 điểm) 2 tấn =yến?

- A. 20 B. 200 C. 2000 D. 20000

Câu 6: (0.5 điểm) Hình vẽ bên có?



- A. Hai đường thẳng song song. Hai góc vuông.
B. Hai đường thẳng song song. Ba góc vuông.
C. Ba đường thẳng song song. Hai góc vuông.
D. Ba đường thẳng song song. Ba góc vuông.

Câu 7: (0.5 điểm) Kết quả của phép nhân 45×11 là:

- A. 90 B. 195 C. 495 D.

594

Câu 8: Bác Hồ sinh năm 1890 thuộc thế kỷ nào?

- A. Thế kỷ XVII B. Thế kỷ XVIII C. Thế kỷ XIX D. Thế kỷ XX

Câu 9: Trong các số sau số vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5 là:

A. 450

B. 405

C. 504

D. 545

Câu 10: Kết quả của biểu thức: $5 \times 134 \times 2$ là:

A. 134

B. 13400

C. 1304

D. 1340

II. TỰ LUẬN (4 điểm)

Câu 1: (2 điểm) Đặt tính rồi tính:

a) $236\,105 + 82\,993$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

b) $935\,807 - 52453$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

c) 365×103

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

d) $11\,890 : 58$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 2: (2 điểm) Một trường tiểu học có 672 học sinh, số học sinh nữ nhiều hơn số học sinh nam là 92 em. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh nữ, bao nhiêu học sinh nam?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 3: Tính nhanh:

$12345 \times 17 + 23 \times 12345 + 12345 + 12345 \times 35 + 12345 \times 24$

HƯỚNG DẪN CHẤM
MÔN: TOÁN LỚP 4
THỜI GIAN: 40 PHÚT

I. Phần trắc nghiệm : (5 điểm)

Từ câu 1 - câu 10 đúng mỗi câu được 0,5 điểm.

Câu 1. B	Câu 5. B	Câu 9. C
Câu 2. B	Câu. A	Câu 10. D
Câu 3. C	Câu 7. C	
Câu 4. B	Câu 8. C	

II. Phần tự luận: (5 điểm)

Câu 1: Mỗi phép tính đúng được 0.5 điểm.

A. $236\ 105 + 82993$ $\begin{array}{r} 236105 \\ + 82993 \\ \hline 319098 \end{array}$	B. $935\ 807 - 52453$ $\begin{array}{r} 935807 \\ - 52453 \\ \hline 883354 \end{array}$	C. 365×103 $\begin{array}{r} 365 \\ \times 103 \\ \hline 1095 \\ 365 \\ \hline 37595 \end{array}$	D. $11\ 890 : 58$ $\begin{array}{r l} 11890 & 58 \\ 290 & 205 \\ \hline 0 & \end{array}$
--	--	---	---

Câu 2:

Bài giải:

Hai lần số học sinh nam là: (0.25 đ)

$672 - 92 = 580$ (học sinh) (0.25 đ)

Số học sinh nam là: (0.25 đ)

$580 : 2 = 290$ (học sinh) (0.25 đ)

Số học sinh nữ là: (0.25 đ)

$672 - 290 = 382$ (học sinh) (0.25 đ)

Đáp số: 290 học sinh nam (0.25 đ)

382 học sinh nữ (0.25 đ)

Câu 3: Tính nhanh:

$$\begin{aligned} &12345 \times 17 + 23 \times 12345 + 12345 + 12345 \times 35 + 12345 \times 24 \\ &= 12345 \times 17 + 23 \times 12345 + 12345 \times 1 + 12345 \times 35 + 12345 \times 24 \quad (0.25 \text{ đ}) \\ &= 12345 \times (17 + 23 + 1 + 35 + 24) \quad (0.25 \text{ đ}) \\ &= 12345 \times 100 \quad (0.25 \text{ đ}) \\ &= 1234500 \quad (0.25 \text{ đ}) \end{aligned}$$